TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Số: 83/2024/DS-PT
Ngày: 30/01/2024
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thu Nam
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thu Hồng
Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: Bà Đặng Thị Sơn Cầm - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 642/2023/TLPT-DS ngày 20 tháng 12 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 52/2023/DS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 584/2023/QĐ - PT ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB);

Trụ sở: tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà SailingTower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ - Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Hoàng Thị Hồng Vân và bà Hà Thị Bình Dương - đều là cán bộ Ngân hàng VIB *(theo Giấy uỷ quyền số 191452.23 ngày 17/11/2023. Bà Vân, bà Dương đều có mặt tại phiên tòa).*

Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Ba, sinh năm 1989 *(có mặt tại phiên tòa);*
Bà Nguyễn Thị Hằng Nga, sinh năm 1990 *(vắng mặt tại phiên tòa);*

Cùng trú tại: căn hộ số 804, nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công,

phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Nguyễn Bá Phong, sinh năm 2013;

2. Cháu Nguyễn Bá Châu, sinh năm 2020;

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Bá Phong, cháu Nguyễn Bá Châu là ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga (vắng mặt).

Cùng cư trú tại: căn hộ số 804, nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) và người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 02/04/2019, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB) Chi nhánh Đống Đa và ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga đã ký Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 với nội dung cụ thể: Khoản tín dụng (số tiền): 915.000.000 đồng; thời hạn của khoản vay: 360 tháng; mục đích cấp tín dụng: bù đắp tiền mua căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5 đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Lãi suất tính lãi: lãi suất cho vay thả nổi, được xác định tại thời điểm giải ngân/thời điểm điều chỉnh lãi suất, chịu sự điều chỉnh theo chính sách về lãi suất của VIB từng thời kỳ, mức lãi suất cho vay được quy định cụ thể tại từng đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ. Tài sản bảo đảm: căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5 đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 003000, số vào sổ cấp GCN: CS 10784 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/3/2019 cho ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga.

Ngày 05/3/2020, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và ông Nguyễn Bá Ba ký đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; Chủ tài khoản: Nguyễn Bá Ba; Hạn mức đề nghị: 120.000.000 đồng; Số tài khoản thẻ tín dụng: C000000000283281; Ngày phát hành: 05/03/2020.

Để đảm bảo cho khoản vay, ngày 02/04/2019 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga đã ký Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng 01596.19, quyển số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vạn Xuân công chứng. Tài sản thế chấp là: căn hộ chung cư số 804 Nhà

CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 003000, số vào sổ cấp GCN: CS 10784 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/3/2019 cho ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga.

Nghĩa vụ được bảo đảm: Toàn bộ các nghĩa vụ trả nợ của bên thế chấp hiện tại cũng như tương lai đã phát sinh hoặc có thể phát sinh riêng rẽ hoặc liên đới với bất kỳ người nào khác bao gồm nhưng không giới hạn bởi khoản nợ gốc, lãi, phí, phạt và các khoản khác phải trả theo các hợp đồng tín dụng với giá trị gốc của khoản tín dụng là 1.300.000.000 đồng bao gồm cả các phụ lục, bản bổ sung, sửa đổi và các hợp đồng/thỏa thuận cấp tín dụng khác ký giữa VIB và bên thế chấp trong khoảng thời gian 300 tháng kể từ ngày ký hợp đồng này. Tài sản đã đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội ngày 04/4/2019.

Thực hiện Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005, ngày 02/04/2019, VIB đã giải ngân cho ông Ba, bà Nga số tiền 915.000.000 đồng theo khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/04/2019, cụ thể như sau: Số tiền giải ngân: 915.000.000 đồng; Ngày giải ngân: 05/04/2019; Mục đích giải ngân: bù đắp tiền mua căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Thời hạn vay: 360 tháng, từ ngày 06/4/2019 đến 05/4/2049; Phương thức giải ngân: Tiền mặt; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,9%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là: lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3,2%/năm) và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân Khoản tín dụng, hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng 1 lần lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4,1%/năm; Số tiền/ngày hoàn trả: hoàn trả khoản vay gốc: hàng tháng vào ngày 25, mỗi tháng trả 2.541.667 VNĐ, số còn lại trả vào cuối kỳ, hoàn trả lãi vào ngày 25 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/04/2019 ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga đã trả nợ cho VIB tổng cộng 291.194.200 đồng (trong đó nợ gốc là 68.625.009 đồng, nợ lãi trong hạn: 222.416.476 đồng và nợ lãi quá hạn: 152.715 đồng). Sau đó ông Ba và bà Nga đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo cam kết với VIB, vi phạm nội dung thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp, nên toàn bộ các khoản vay trên đã bị chuyển nợ quá hạn kể từ ngày 26/7/2021. Tạm tính đến ngày 27/7/2023, ông Ba và bà Nga còn nợ VIB tổng cộng số tiền là:

1.155.343.517 đồng, trong đó nợ gốc: 846.374.991 đồng, nợ lãi trong hạn: 107.189.411 đồng, nợ lãi quá hạn: 201.779.115 đồng.

Đối với Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020, ông Ba đã thực hiện các giao dịch trong hạn mức được cấp, từ tháng 8/2021 ông Ba ngừng thanh toán nợ. Tính đến ngày 27/7/2023 ông Ba còn nợ tổng số tiền 243.661.800 đồng, trong đó nợ gốc: 110.414.547 đồng, nợ lãi: 58.494.889 đồng, phí: 74.752.364 đồng.

Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm tính đến ngày 27/7/2023 là 1.399.005.317 đồng, trong đó:

+ Khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 là: 1.155.343.517 đồng, gồm: nợ gốc: 846.374.991 đồng, nợ lãi trong hạn: 107.189.411 đồng, nợ lãi quá hạn: 201.779.115 đồng.

+ Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020 là: 243.661.800 đồng, gồm: nợ gốc: 110.414.547 đồng, nợ lãi: 58.494.889 đồng, phí: 74.752.364 đồng.

- Ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải tiếp tục thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp ông Ba, bà Nga không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho VIB thì đề nghị Tòa án tuyên Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ căn hộ chung cư số 804, nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 003000, số vào sổ cấp GCN: CS 10784 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/3/2019 cho ông Ba và bà Nga để thu hồi nợ.

- Nếu số tiền thu được từ xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết nợ thì ông Ba, bà Nga vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn - ông Nguyễn Bá Ba trình bày:

Ngày 02/4/2019 ông và vợ là bà Nguyễn Thị Hằng Nga vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam - Chi nhánh Đống Đa theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 với số tiền vay: 915.000.000 đồng, thời hạn của khoản vay: 360 tháng; mục đích cấp tín

dụng: bù đắp tiền mua căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5 đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; lãi suất: bằng lãi suất thả nổi, được quy định cụ thể tại từng Khế ước nhận nợ.

Ngày 02/4/2019 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã giải ngân cho vợ chồng ông theo khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/04/2019 với số tiền giải ngân: 915.000.000 đồng; mục đích giải ngân: bù đắp tiền mua căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; thời hạn vay: 360 tháng, từ ngày 06/4/2019 đến 05/4/2049; Phương thức giải ngân: tiền mặt; Lãi suất tại thời điểm giải ngân: 9,9%/năm, lãi suất này là lãi suất ưu đãi (so với lãi suất thông thường là: lãi suất cơ sở theo sản phẩm trong kỳ + biên độ 3,2%/năm) và chỉ áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân Khoản tín dụng. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng 1 lần lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 4,1%/năm; Số tiền/ngày hoàn trả: hoàn trả khoản vay gốc: hàng tháng vào ngày 25, mỗi tháng trả 2.541.667 VND, số còn lại trả vào cuối kỳ, hoàn trả lãi vào ngày 25 hàng tháng theo dư nợ thực tế.

Ngày 05/3/2020 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và ông Ba ký Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản; Chủ tài khoản: Nguyễn Bá Ba; hạn mức đề nghị: 120.000.000 đồng; số tài khoản thẻ tín dụng: C000000000283281; ngày phát hành: 05/3/2020. Khoản thẻ tín dụng này là khoản tín chấp, không có tài sản bảo đảm.

Để đảm bảo cho khoản vay bù đắp mua căn hộ chung cư trên, ngày 02/4/2019 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và vợ chồng ông đã ký Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng 01596.19, quyển số: 04 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng công chứng Vạn Xuân công chứng. Tài sản thế chấp là: căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 003000, số vào sổ cấp GCN: CS 10784 do Sở tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/3/2019 cho ông Nguyễn Bá Ba và bà Nguyễn Thị Hằng Nga. Tài sản đã đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội ngày 04/4/2019.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, ông và bà Nga đã trả Ngân hàng tổng số tiền là 291.194.191 đồng (trong đó: nợ gốc là 68.625.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 222.416.476 đồng và nợ lãi quá hạn là 152.715 đồng).

Do thời gian covid làm ăn gặp nhiều khó khăn, ông và bà Nga đều làm trong lĩnh vực kinh doanh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh nên thu nhập không còn, ông và gia đình

đã sử dụng tiền tích lũy để trả nợ Ngân hàng trong khoảng thời gian dịch bệnh kéo dài. Nhận thấy tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp và được cơ quan Nhà nước hướng dẫn và yêu cầu phải dừng toàn bộ hoạt động kinh doanh dẫn đến cuộc sống gặp rất nhiều khó khăn, ông đã làm đơn gửi Ngân hàng đề nghị hỗ trợ cơ cấu lại khoản nợ tổng là 3 lần. Tại thời điểm gửi đơn ông không có vi phạm bất cứ nghĩa vụ nợ nào với Ngân hàng kể cả khoản vay và khoản thẻ tín dụng. Công ty nơi ông kinh doanh cùng thời điểm đó có vay vốn tại nhiều ngân hàng khác nhau, các ngân hàng đều có hỗ trợ tái cơ cấu cho ông nhưng khi VIB trả lời bằng miệng không chấp nhận phương án tái cơ cấu cho ông dẫn đến nhóm nợ của ông bị chuyển nhóm sang nợ xấu nên khó khăn ngày càng khó khăn, đây là lý do mà ông vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng cũng có 1 lần gửi văn bản cho ông nêu lý do Ngân hàng không chấp nhận việc cơ cấu thời hạn trả nợ của ông. Đầu năm 2022 khi ngành nghề kinh doanh của vợ chồng ông được hoạt động trở lại ông có liên hệ và mong muốn tiếp tục trả nợ với VIB nhưng Ngân hàng không chấp nhận.

Kể từ khi thế chấp căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam cho đến nay thì gia đình ông có sửa chữa, cải tạo lại căn hộ 02 lần vào tháng 5/2019 (sửa chữa hết 300 triệu đồng là tiền của 2 vợ chồng ông và bố mẹ cho) và năm 2021 (sửa chữa hết 50 triệu đồng là tiền của 2 vợ chồng ông), cụ thể ông trang trí lại nội thất căn hộ, làm lại đường điện, đường nước, sửa lại các phòng trong căn hộ. Hiện tại căn hộ thế chấp có những người đang sinh sống gồm: vợ chồng ông; 02 con là Nguyễn Bá Phong, sinh năm 2013, Nguyễn Bá Châu, sinh năm 2020; em gái bà Nga là Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1995 và chị Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1997; cô ruột của bà Nga là Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Tập, sinh năm 1968 là giúp việc cho gia đình ông. Ngoài ra không có ai khác sinh sống tại đây.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông và bà Nga có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền còn nợ của 2 hợp đồng tín dụng nêu trên, ông đề nghị Ngân hàng xem xét cho ông và bà Nga được miễn toàn bộ lãi phạt và phí phạt. Ông Ba sẽ trả ngay toàn bộ số tiền nợ của Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020 và ông sẽ trả toàn bộ số tiền nợ chậm thanh toán trong thời gian dịch bệnh của hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 và đề nghị Ngân hàng cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khoản nợ gốc còn lại theo đúng thời hạn trả nợ của hợp đồng tín dụng đã ký. Lý do cho đề xuất trên, thứ nhất do dịch bệnh kéo dài, thứ hai đây là nơi ở duy nhất còn lại của gia đình ông nên ông không thể bàn giao căn hộ cho Ngân hàng xử lý được. Vợ

ông là bà Nguyễn Thị Hằng Nga đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án và giấy báo đến Tòa án làm việc, nhưng do bận công việc nên bà Nga không đến Tòa án được, bà Nga sẽ có giấy ủy quyền cho ông tham gia tố tụng tại Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù bị đơn là bà Nguyễn Thị Hằng Nga đã được Tòa án gửi Giấy triệu tập và các văn bản tố tụng nhưng bà Nga không đến Tòa án làm việc và cũng không gửi văn bản nêu ý kiến, quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Bản án dân sự sơ thẩm số 52/2023/DS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam về việc yêu cầu ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga trả số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019; Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020.

Buộc ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019; Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020 tính đến ngày 20/9/2023 là 1.427.609.767 đồng (Một tỷ, bốn trăm hai mươi bẩy triệu, sáu trăm linh chín nghìn, bẩy trăm sáu mươi bẩy đồng), cụ thể như sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 gồm: nợ gốc là 846.374.991 đồng, tiền lãi trong hạn là 107.189.411 đồng, tiền lãi quá hạn là 212.318.984 đồng, lãi chậm trả lãi là 18.064.581 đồng, tổng cộng là 1.183.947.967 đồng.

- Đối với Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020 gồm: nợ gốc là 110.414.547 đồng, tiền lãi là 58.494.889 đồng, phí là 74.752.364 đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Trường hợp ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả các khoản nợ nêu trên, thì Ngân hàng TMCP

Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, diện tích sàn 65,3m^2, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 003000, số vào sổ cấp GCN: CS 10784 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/3/2019 cho ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga, đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng 01596.19, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/4/2019, đăng ký thế chấp ngày 04/4/2019 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội.

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

4. Khi xử lý tài sản bảo đảm, các đương sự, những người đăng ký thường trú, tạm trú, sinh sống tại căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội có nghĩa vụ chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

5. Về án phí:

- Ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 54.828.293 đồng (Năm mươi tư triệu, tám trăm hai mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi ba đồng).

- Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.613.447 đồng (Hai mươi mốt triệu, sáu trăm mười ba nghìn, bốn trăm bốn mươi bảy đồng) theo biên lai thu số 0050761 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

6. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là 4.200.000 đồng (Bốn triệu, hai trăm nghìn đồng).

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 20/10/2023, ông Nguyễn Bá Ba có đơn kháng cáo toàn bộ bản án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết: buộc ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền của 2 hợp đồng tín dụng tính đến ngày 20/9/2023 là 1.427.609.767 đồng. Trường hợp ông Ba, bà Nga không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là toàn bộ căn hộ chung cư số 804, nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ thanh toán khoản nợ thì ông Ba, bà Nga vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

Bị đơn là ông Nguyễn Bá Ba giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày, việc ông chậm trả nợ Ngân hàng là do bất khả kháng, dịch bệnh covid kéo dài làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của gia đình ông. Ông Ba có nhiều lần đề nghị Ngân hàng tái cơ cấu lại khoản nợ nhưng Ngân hàng không xem xét và không trả lời cho ông bằng văn bản về việc ông có được xem xét tái cơ cấu lại khoản nợ hay không. Đề nghị xem xét lại việc tính lãi suất của Ngân hàng không đúng quy định của pháp luật, vượt lãi suất trần của Ngân hàng Nhà nước.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung: Sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ chứng cứ và ý kiến trình bày tranh luận của các bên xác định, căn cứ theo thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng đã ký kết thì việc Ngân hàng từ chối cơ cấu lại khoản nợ của bị đơn là có căn cứ . Xem xét đối với bảng kê tính lãi của Ngân hàng xác định phù hợp với quy định của pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 52/2023/DSST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Người kháng cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên xác định kháng cáo là hợp lệ.

Đối với sự vắng mặt của bà Nguyễn Thị Hằng Nga (bà Nga là bị đơn, là người không có đơn kháng cáo, bà Nga đồng thời là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu Nguyễn Bá Phong, cháu Nguyễn Bá Châu). Toà án đã tống đạt và triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt, căn cứ Khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung:

2.1 *Xét yêu cầu trả nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 và Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020:*

Xem xét cả 02 hợp đồng tín dụng nêu trên có nội dung phù hợp với quy định tại các khoản 14, 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91, khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Các bên đều thừa nhận thỏa thuận vay nợ trên là hoàn toàn tự nguyện nên Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 và Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020 có hiệu lực thi hành đối với các bên và các bên phải thực hiện quyền, nghĩa vụ đối với nhau theo đúng cam kết.

Thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, ông Ba, bà Nga mới trả được tổng số tiền nợ gốc là 68.625.009 đồng, từ ngày 25/7/2021 ông Ba, bà Nga đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã gửi các thông báo nợ quá hạn, nhưng ông Ba, bà Nga không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, số tiền gốc ông Ba, bà Nga chưa trả là 915.000.000 đồng - 68.625.009 đồng = 846.374.991 đồng.

Nay Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam yêu cầu ông Ba, bà Nga phải trả số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng nêu trên và được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận, buộc ông Ba, bà Nga phải trả số tiền nợ gốc tính đến ngày 20/9/2023 là 846.374.991 đồng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020: ngày 05/3/2020 Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã ký duyệt phát hành thẻ tín dụng cho ông Nguyễn Bá Ba, loại thẻ: VIB Travel Élite, với hạn mức là 120.000.000 đồng.

Quá trình sử dụng thẻ, ông Ba vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Ngân hàng đã gửi

các sao kê nhắc nợ nhưng ông Ba không trả nợ, Ngân hàng đã chốt dư nợ gốc đến ngày 20/7/2021 là 110.414.547 đồng.

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã gửi thông báo chuyển nợ quá hạn và thông báo từ chối phương án trả nợ theo đề nghị của ông Ba, nhưng ông Ba, bà Nga không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Căn cứ Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, buộc ông Ba, bà Nga phải trả số tiền nợ gốc tính đến ngày 20/9/2023 là 110.414.547 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật

Tổng số tiền nợ gốc của 02 hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Ba, bà Nga phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam là: 846.374.991 đồng + 110.414.547 đồng = 956.789.538 đồng.

2.2 Xét yêu cầu đòi tiền lãi, phí của Ngân hàng:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005, tính đến ngày 20/9/2023 ông Ba, bà Nga đã trả số tiền lãi trong hạn là 222.416.476 đồng và 152.715 đồng tiền lãi quá hạn. Do ông Ba, bà Nga vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên theo quy định tại Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng đính kèm Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã chuyển khoản vay sang nợ quá hạn kể từ ngày 26/7/2021 và ông Ba, bà Nga phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% của lãi suất vay trong hạn và phải chịu lãi suất chậm trả lãi bằng 10%/năm trên số tiền lãi chậm trả kể từ thời điểm này.

Tính đến ngày 20/9/2023, số tiền lãi trong hạn chưa trả là 107.189.411 đồng, số tiền lãi quá hạn chưa trả là 212.318.984 đồng và số tiền lãi chậm trả lãi chưa trả là 18.064.581 đồng.

Căn cứ vào Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, lãi suất được tính đến ngày xét xử sơ thẩm, mức lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với Luật Các tổ chức tín dụng và văn bản pháp luật quy định về lãi suất áp dụng cho hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập hợp đồng. Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, buộc ông Ba, bà Nga phải trả số tiền lãi theo hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 20/9/2023 gồm tiền lãi trong hạn là 107.189.411 đồng, tiền lãi quá hạn là 212.318.984 đồng, lãi chậm trả lãi là 18.064.581 đồng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản:

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam yêu cầu ông Ba, bà Nga phải trả các khoản tiền lãi, phí phát sinh tính đến ngày 20/9/2023 gồm: tiền lãi trên nợ gốc là 58.494.889 đồng, tiền phí là 74.752.364 đồng.

Xét thấy: ông Ba vi phạm hợp đồng đã ký kết, ngừng thanh toán từ ngày 20/7/2021. Căn cứ vào Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, buộc ông Ba, bà Nga thanh toán số tiền lãi, phí của hợp đồng tín dụng nêu trên tính đến ngày 20/9/2023 gồm: tiền lãi là 58.494.889 đồng, tiền phí là 74.752.364 đồng là có căn cứ.

Đối với yêu cầu xin được miễn giảm lãi suất và cơ cấu lại khoản nợ của ông Nguyễn Bá Ba, do nguyên đơn không chấp nhận nên không có căn cứ để xem xét, giải quyết.

2.3 Xét Hợp đồng thế chấp tài sản:

Xét thấy, Hợp đồng thế chấp tuân thủ quy định tại các điều 317, 318, 319, 320, 322, 323, 327 của Bộ luật Dân sự năm 2015, được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định tại Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ, nên hợp đồng có hiệu lực từ thời điểm đăng ký.

Tại Điều 2 của Hợp đồng thế chấp nêu trên quy định: "*Tài sản thế chấp là căn hộ chung cư có đặc điểm sau: căn hộ chung cư số 804, tên nhà chung cư: Nhà CT5 - Đơn nguyên II, diện tích sàn 65,3m^2, hình thức sở hữu riêng; căn hộ chung cư gắn liền với quyền sử dụng đất tại địa chỉ Nhà CT5 - Đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, diện tích 677,8m^2, thời hạn sử dụng: lâu dài, hình thức sử dụng: sử dụng chung, mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. Bất kỳ sự thay đổi (bao gồm cả việc xây dựng mới/tạo lập thêm tài sản khác gắn liền trên thửa đất), sửa chữa, nâng cấp nào của bên thế chấp đối với tài sản thế chấp làm tăng giá trị thực tế của tài sản thế chấp sẽ được coi là bộ phận không tách rời thuộc tài sản thế chấp*".

Tại Điều 1 của Hợp đồng thế chấp quy định: *"Nghĩa vụ được bảo đảm là toàn bộ các nghĩa vụ trả nợ của ông Ba, bà Nga, hiện tại cũng như tương lai, đã phát sinh cũng như có thể phát sinh, riêng rẽ hoặc liên đới với bất kỳ người nào khác cho Ngân hàng, bao gồm nhưng không giới hạn bởi khoản nợ gốc, lãi, phí, tiền phạt và các khoản phải*

trả khác theo các Hợp đồng tín dụng với giá trị gốc của khoản tín dụng là 1.300.000.000 đồng bao gồm cả các phụ lục, bản bổ sung, sửa đổi và các hợp đồng/thỏa thuận cấp tín dụng khác ký giữa Bên thế chấp và Bên nhận thế chấp trong khoảng thời gian 300 tháng kể từ ngày ký hợp đồng này".

Do đó, Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng 01596.19, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/4/2019 có giá trị bảo đảm cho cả hai khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 và Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020.

Xét thấy căn hộ số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội là tài sản bảo đảm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của ông Ba, bà Nga phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ; Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020.

Căn cứ vào Điều 299, 323 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, trường hợp ông Ba, bà Nga không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán khoản nợ, thì ông Ba, bà Nga vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam. Khi xử lý tài sản bảo đảm, các đương sự, những người đăng ký thường trú, tạm trú, sinh sống tại tài sản thế chấp có nghĩa vụ bàn giao lại tài sản thế chấp cho cơ quan Thi hành án để thi hành theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.613.447 đồng.

Ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 36.000.000 đồng + 3% x (1.427.609.767 đồng - 800.000.000 đồng) = 54.828.293 đồng do yêu cầu khởi kiện của ngân hàng được chấp nhận.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải chịu 4.200.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ nên ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là 4.200.000 đồng này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các điều 317, 318, 319, 320, 322, 323, 327 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các khoản 14, 16 Điều 4, khoản 2 Điều 91, Điều 95, khoản 3 Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 52/2023/DS-ST ngày 20/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam về việc yêu cầu ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải trả số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019; Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020.

Buộc ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải trả cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam tổng số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019; Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020 tính đến ngày **20/9/2023 là 1.427.609.767** đồng (Một tỷ, bốn trăm hai mươi bẩy triệu, sáu trăm linh chín nghìn, bẩy trăm sáu mươi bẩy đồng), cụ thể như sau:

- Đối với Hợp đồng tín dụng số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019, Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 5.346.19.005 ngày 02/4/2019 số tiền nợ gốc là 846.374.991 đồng, số tiền lãi trong hạn là 107.189.411 đồng, số tiền lãi quá hạn là 212.318.984 đồng, lãi chậm trả lãi là 18.064.581 đồng, tổng cộng **là 1.183.947.967** đồng.

- Đối với Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế kiêm Hợp đồng mở và sử dụng tài khoản ngày 05/3/2020, số tiền nợ gốc là 110.414.547 đồng, số tiền lãi là 58.494.889

đồng, phí là 74.752.364 đồng, tổng cộng **là 243.661.800đồng.**

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền nợ gốc.

3. Trường hợp ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả các khoản nợ nêu trên, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, diện tích sàn 65,3m^2, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CR 003000, số vào sổ cấp GCN: CS 10784 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 25/3/2019 cho ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga, đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng 01596.19, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/4/2019, đăng ký thế chấp ngày 04/4/2019 tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội.

Trong trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm nêu trên không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam.

Khi xử lý tài sản bảo đảm, các đương sự, những người đăng ký thường trú, tạm trú, sinh sống tại căn hộ chung cư số 804 Nhà CT5, đơn nguyên II, khu đô thị mới Định Công, phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội có nghĩa vụ bàn giao lại tài sản thế chấp cho cơ quan Thi hành án để thi hành theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí:

- Ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 54.828.293 đồng. Ông Nguyễn Bá Ba phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0010770 ngày 20 tháng 10 năm 2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Số tiền án phí ông Ba, bà Nga còn phải nộp là 54.828.293 đồng.

- Trả lại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 21.613.447 đồng theo Biên lai thu số 0050761 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Bá Ba, bà Nguyễn Thị Hằng Nga phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và phải thanh toán cho Ngân

hàng TMCP Quốc tế Việt Nam số tiền là 4.200.000 đồng.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;.
- Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VP.

Trần Thị Thu Nam